TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2022/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 16 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Thanh M, sinh năm 1989;
Chị Phạm Thị Bích T, sinh năm 1993;
Cùng địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị MT, sinh năm 1982;
Anh Nguyễn Vũ P, sinh năm 1986
Cùng địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn anh Huỳnh Thanh M, chị Phạm Thị Bích T và bị đơn chị Nguyễn Thị MT, anh Nguyễn Vũ P thống nhất thỏa thuận là chị Nguyễn Thị MT và anh Nguyễn Vũ P có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Thanh M và chị Phạm Thị Bích T số tiền mua thức ăn chăn nuôi là 150.918.500 đồng (*Một trăm năm mươi triệu chín trăm mười tám nghìn năm trăm đồng*). Anh M và chị T không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2

Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Anh Huỳnh Thanh M, chị Phạm Thị Bích T và bị đơn chị Nguyễn Thị MT, anh Nguyễn Vũ P thống nhất thỏa thuận chị MT và anh P chịu 1.886.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh M và chị T chịu 1.886.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng anh M và chị T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 4.462.000 đồng theo lai thu số 0008650 ngày 11/02/2022 mà anh M và chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, anh M và chị T được nhận lại số tiền là 2.575.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang